

Số: /2024/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ đặc thù lĩnh vực giao thông vận tải thực hiện kê khai giá trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giá ngày 10 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ Quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; Nghị định số 47/2022/NĐ-CP ngày 19/7/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 19/7/2022;

Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/05/2020 của Bộ GTVT Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ; Thông tư số 02/2021/TT-BGTVT ngày 04/2/2021, Thông tư số 17/2022/TT-BGTVT ngày 15/7/2022, Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 và Thông tư số 18/2024/TT-BGTVT ngày 31/5/2024 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/05/2020 của Bộ GTVT;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số /TTr-SGTVT ngày /11/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ đặc thù lĩnh vực giao thông vận tải thực hiện kê khai giá trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng 12 năm 2024.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như Điều 3;
- Bộ GTVT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UB MTTQ và các tổ chức CT- XH tỉnh;
- Ban VH-XH, HĐND tỉnh;
- Báo Lạng Sơn, Đài PTTH tỉnh;
- Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh, các phòng CM;
- Lưu: VT, KGVX.

**T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ đặc thù lĩnh vực giao thông vận tải thực hiện kê khai giá trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

(kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ đặc thù lĩnh vực giao thông vận tải thực hiện kê khai giá trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, bao gồm:

- Dịch vụ trông giữ xe đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách
- Dịch vụ vận tải hành khách bằng taxi
- Dịch vụ vận tải hành khách tham quan du lịch

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan nhà nước, tổ chức được Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn giao trách nhiệm quản lý giá lĩnh vực giao thông vận tải.

2. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ dịch vụ trông giữ xe đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách, dịch vụ vận tải hành khách bằng taxi, dịch vụ vận tải hành khách tham quan du lịch.

Chương II

ĐẶC ĐIỂM KINH TẾ - KỸ THUẬT CỦA HÀNG HÓA, DỊCH VỤ ĐẶC THÙ LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI

Điều 3. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của Dịch vụ trông giữ xe đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách

1. Loại phương tiện trông giữ (loại xe, số chỗ ngồi, năm, trọng tải).
2. Loại dịch vụ (trông giữ theo lượt, trông giữ ban ngày, trông giữ ban đêm, trông giữ tháng).

3. Lương, bảo hiểm của cán bộ, nhân viên trông giữ.
4. Các loại thuế (giá trị gia tăng, đất, thu nhập), phí (thuê đất, điện, nước, vệ sinh, internet).
5. Khấu hao tài sản, thiết bị.
6. Quản lý, lãi vay với hoạt động Dịch vụ trông giữ xe đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách.

Ngoài các đặc điểm kinh tế - kỹ thuật cơ bản nêu trên, thực tế Dịch vụ trông giữ xe đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách có thể có các đặc điểm khác. Trong quá trình thực hiện kê khai giá cước, các đơn vị căn cứ tình hình thực tế để thực hiện kê khai cho phù hợp.

Điều 4. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của Dịch vụ vận tải hành khách bằng taxi

1. Đặc điểm của phương tiện: nhãn hiệu xe, số chỗ ngồi, năm sản xuất, loại nhiên liệu (pin nhiên liệu, điện, khí...).
2. Khấu hao, bảo dưỡng, sửa chữa, bảo hiểm, thuế, lệ phí (đăng kiểm, bảo trì đường bộ; cầu, đường; bến, bãi đỗ xe; thiết bị giám sát hành trình) của phương tiện.
3. Cụ ly vận chuyển.
4. Lương, bảo hiểm của lái xe.
5. Quản lý, lãi vay với hoạt động Dịch vụ vận tải hành khách bằng taxi.

Ngoài các đặc điểm kinh tế - kỹ thuật cơ bản nêu trên, thực tế Dịch vụ vận tải hành khách bằng taxi có thể có các đặc điểm khác. Trong quá trình thực hiện kê khai giá cước, các đơn vị căn cứ tình hình thực tế để thực hiện kê khai cho phù hợp.

Điều 5. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của Dịch vụ vận tải hành khách tham quan du lịch

1. Đặc điểm của phương tiện: nhãn hiệu xe, số chỗ ngồi (năm), năm sản xuất, loại nhiên liệu (pin nhiên liệu, điện, khí...).
2. Khấu hao, bảo dưỡng, sửa chữa, bảo hiểm, thuế, lệ phí (đăng kiểm, bảo trì đường bộ; cầu, đường; bến, bãi đỗ xe; thiết bị giám sát hành trình, camera giám sát) của phương tiện.
3. Cụ ly vận chuyển.
4. Lương, bảo hiểm của lái xe, nhân viên phục vụ trên xe.
5. Quản lý, lãi vay với hoạt động dịch vụ vận tải hành khách tham quan du lịch.

Ngoài các đặc điểm kinh tế - kỹ thuật cơ bản nêu trên, thực tế Dịch vụ vận tải hành khách tham quan du lịch có thể có các đặc điểm khác. Trong quá trình

thực hiện kê khai giá cước, các đơn vị căn cứ tình hình thực tế để thực hiện kê khai cho phù hợp.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các sở, ngành địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức triển khai, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các ngành, địa phương, tổ chức và cá nhân phản ánh về Sở Giao thông vận tải để nghiên cứu, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.